

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN G Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH GIA LAI

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày: 29-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Hồng Vũ;
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Bùi Thị Nga và ông RChâm Đương.
- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Khánh Hạ - Thư ký Toà án Nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai.
- *Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà:* Ông Phạm Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án Nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2021/HSST ngày 30/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS ngày 14/9/2021 đối với bị cáo:

Phạm Công L, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1993 tại huyện G, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn 2, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Công S (sinh năm 1957) và bà Nguyễn Thị Th (sinh năm 1964). Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện An Nh, tỉnh Bình Định xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 12 tháng 5 năm 2011.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/7/2021 đến ngày 14/7/2021 bị tạm giam cho đến nay. Có mặt.

*** Người bị hại:**

Bà Rơ Mah B, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Làng D, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Rơ Lan Ph, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Làng D, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

*** Người phiên dịch tiếng Jrai:** Bà Rơ Châm Th. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/7/2021, sau khi nhậu xong, Phạm Công L đi dạo ở khu vực làng D, xã I, huyện G thì phát hiện 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS: 81P7-6500 để trên bờ ruộng, có cắm chìa khóa trên xe nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Sau đó, L lén lút đến gần và leo lên xe, khởi động xe và điều khiển chiếc xe trên chạy đi thì bị chị Rơ Mah B là chủ xe đang làm dưới ruộng gần đó phát hiện hô hoán và đuổi theo. Ngay sau đó, Rơ Lan Ph là chồng của chị Rơ Mah B vừa điều khiển xe mô tô đi tới nên đã chở chị B truy đuổi và gọi dân làng chặn đường. L điều khiển xe mô tô chạy được khoảng 01 km, đến đoạn đường gần lô cao su thuộc làng D, xã I, huyện G thì bị dân làng chặn lại và bị chị Rơ Mah B, ông Rơ Lan Ph bắt quả tang cùng với chiếc xe mô tô L vừa trộm cắp được và giao cho công an xã Ia pếch.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS ngày 09/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện G kết luận:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 81P7-6500 đã qua sử dụng có giá trị: 5.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 30/8/2021, Viện kiểm sát Nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Phạm Công L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

2. Kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố và đồng ý với việc truy tố của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Tại phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự để tuyên phạt bị cáo mức hình phạt từ 12 đến 15 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên không bị khiếu nại nên đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Công L thừa nhận, sau khi uống rượu, bị cáo đi dạo thì thấy xe mô tô và có sẵn chìa khóa trong ổ khóa nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt để bán lấy tiền tiêu xài, khi bị cáo khởi động xe chạy một đoạn thì bị người bị hại phát hiện truy hô, đuổi theo nên sau đó bị cáo bị bắt quả tang.

Căn cứ lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Vào chiều ngày 05/7/2021, bị cáo Phạm Công L lợi dụng sự chủ quan, mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc bảo vệ tài sản để tiếp cận và lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt xe mô tô biển kiểm soát 81P7-6500 của chị Rơ Mah B. Theo kết luận định giá tài sản, giá trị tài sản của chiếc xe mô tô mà bị cáo trộm cắp có giá trị là 5.000.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm thấy rằng:

Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhân thân từng bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” nên bị cáo biết rõ việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác là phạm pháp, sẽ bị nghiêm trị nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần nghiêm trị. Mặt khác, bị cáo đã từng bị xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không ăn năn, hối cải mà tiếp tục phạm tội, cho thấy thời gian giáo dục, cải tạo của bản án trước vẫn chưa đủ tác dụng răn đe bị cáo thành người tốt nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để trừng trị và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không bị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, trong quá trình điều tra người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử

sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về phân trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô BKS 81P7-6500, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Rơ Mah B và anh Rơ Lan Ph. Tại phiên tòa, chị Rơ Mah B và anh Rơ Lan không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326; Điều 327 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 173 Bộ luật hình sự.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Công L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Công L 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/7/2021.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Phạm Công L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện G;
- Công an huyện G;
- Bị cáo;
- Người TGTG khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Vũ